

Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Số: 585
NAM THỨ MƯỜI HAI

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 10

6th Mai 1918
28 tháng tư Annam
Năm Mậu ngũ

DIRECTION ET ADMINISTRATION:
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ

ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large. 1950
Le décompte des lignes est calculé à raison de 2 au centimètre quel que soit le caractère employé.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc bán bán cũ giới thiệu đến Bản quán thì Bản quán sẽ giới cho một cái bản để giả phân minh.

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-PHẦN ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm.	6 \$ 00
Sáu tháng.	3 \$ 00
Ba tháng.	2 \$ 00
Mỗi số.	0 10
Đổi chỗ ở.	0 \$ 20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA	
Một năm.	20fr 00

BẢN DANH CHỮ PHỤ DIỆN

(Nos collaborateurs)

- MM. Huỳnh-quan-Huê (Chợ lớn).
- Võ-Sâm (Tây-ninh).
- Trần-quan-Trừ (Saigon).
- Trần-thủ-Thành (Góc công).
- Nguyễn-công-Luân (Saigon).
- Đặng-văn-Chiều (Trà sơn).
- Lý-dông-Đình (Quảng-dông).
- Dương-ngọc-Anh (Xoài riêng).
- Nguyễn-lân-Phát (Điàn).
- Huỳnh-vân-Ngà (Trà Vinh).
- Cao-văn-Nhiều (Bakao).
- Tiết-Cương (Lào).
- Hồ-duy-Kiên (Trà Vinh).
- Diệp Isidore (Saigon).
- Khởi-Đông (Vĩnh long).
- Lê-tuyệt-Hữu (Bình-lễ).
- Huỳnh-diệu-Tàu (Trà sơn).
- Trần-vân-Có (Saigon).
- Huỳnh-phụng-Minh (Trà sơn).
- Trần quan-Van (Góc công).

Khám thiến giám		
Giám chánh Phan-cảnh-Công.	2 00	
Giám phó Nguyễn-Hiệu.	1 00	
Linh đài lang Nguyễn-Liêm.	1 00	
Cong.		4 00
Thái y viện		
Phó ngự y Lê-văn-Đoàn.	2 50	
Hữu viên phó Lưu-khải-Lương.	1 50	
Y chánh Nguyễn-Lệ.	1 00	
Cong.		5 00
Quốc tử giám		
Tế tửu Ưng-Trình.	20 00	
Tư nghiệp Nguyễn-khoa-Đạm.	10 00	
Trợ giảng Nguyễn-xuân-Đặng.	5 00	
Lưu-đức-Vinh.	5 00	
Ưng-Gia.	5 00	
Giám-thuộc và Sanh-viên.	67 40	
Cong.		112 40

Văn-minh luận

(De la Civilisation)

VII

A-rạp văn minh

Trong năm 570 Ma-hô-mét (Mahomet) sanh ra tại một Mur-giunh-manh (musulman), lần lần khôn lớn hay kiếm nơi an tịnh mà chiêm nghiệm việc đời, mỗi năm đi vào hang đá ở ẩn một lúc. Khi đến 40 tuổi thì Ma-hô-mét khi sự đi giảng đạo Ban đầu hết Ma-hô-mét dụ vợ ngài tên là Khâ-dî-gia, nò bợ là Giê-ích, anh em cô cậu là Á lý và bạn hữu là A-bu-bet vào đạo.

Dần chừng ở thành Méc-cô thấy giảng đạo mới lạ thì kinh khi, còn mán họ của Ma-hô-mét thì tìm thế giết ngài. Bởi thế ngài mới đào đi qua thành Gi-a-trét ngày 22 Juillet 622) thiên hạ ở đó lại hoan nghinh ngài một cách trọng thể và đặt tên thành ấy lại là Médine (Thánh-thành). Nhờ có cái việc Ma-hô-mét đào đi đây thì đạo Hồi-hồi mới khởi đầu. Thời thế theo Ma-hô-mét, một ngày một đống nên ngày nay đến lấy thành Méc-cô và lấy gần hết xứ Á-rạp mà phá đạo bụt thần. Những việc tin tưởng cùng các đức dạy của phụng đấng cơ chép vào sách thánh tên là Alcoran (An-cô-rân). Qua năm 632 ngài từ lỵc tại thành Mê-dinh (Médine).

Y theo sách An-cô-rân thì Ma-hô-mét chẳng phải là dạy đạo mới thì cái trong đạo Chúa trời đã hiển bày biểu cho ông A-dong, ông Nô-ô, ông A-bra-ham, cho Đức chúa Giê-đô, còn Ma-hô-mét là tiên tri chốt hết và lớn hơn hết trong các tiên tri xưa nay.

Các đức phải tin tưởng trong đạo Hồi-hồi thì tóm lại được 14 điều:

- 1- Có một Chúa trời dựng nên trời đất muôn vật.
- 2- Ma-hô-mét phụng mạng Chúa xuống thế giảng đạo.
- 3- Cuốn 'An-cô-rân' là sách thánh.
- 4- Chúa có lòng từ bi hay thương xót muôn loài.

- 5- Sự tiền định của mọi loài, mọi việc ở dưới thế này.
- 6- Loài người khi chết rồi thì bị phán xét riêng.
- 7- Ngày tận thế thì vạn vật phải tiêu diệt.
- 8- Rồi loài người và thiên thần sống lại.
- 9- Phán xét chung.
- 10- Ma-hô-mét can dự vào việc phán xét và có một minh dân á-rạp sẽ được rồi linh hồn thối.
- 11- Thường phạt phân minh, ăn oản rành rẽ.
- 12- Tội phước cân phân thì thấy đều phải vào lửa luyện tội.
- 13- Loài người lãnh đừ đều phải đi qua cái cầu hẹp như lưỡi dao, kẻ lành lên được thiên đàng, kẻ dữ phải sa địa ngục.
- 14- Thiên đàng hưởng phước tiêu diêu, địa ngục trầm luân khổ hải.

- Có sáu lời răn:
- 1- Kinh kệ (đọc kinh).
 - 2- Tẩy trừ (tắm mình).
 - 3- Trai giới.
 - 4- Kiên thì heo.
 - 5- Cát bi (theo da cụ).
 - 6- Bì viếng thành Méc-cô.

Mỗi người giữ đạo Hồi-hồi mỗi ngày phải dạy mặt 5 lần qua hướng thành Méc-cô mà đọc kinh. Mỗi tuần phải 6 phải đến đền thờ mà nghe thầy cả giảng kinh. Mỗi năm mùa chay cả là Ra-ma-dân, trai giới 29 ngày, trong mùa chay cả cấm từ mặt trời mọc cho đến mặt trời lặn không được ăn uống chi ráo.

Ma-hô-mét dạy mỗi giáo hữu phải biết ơn Chúa; phải giữ phép công bình; nhưt là với kẻ mồ côi; phải hiếu thảo với cha mẹ, ông bà; phải ở cho thiên hạ ưa, phải nhân nại, phải ở ngay thẳng, phải chịu lụy, phải làm phước, phải dùng tin cho ngay; phải chuột đũa bít bán.

Ngài lại cấm há tiện, kiêu ngạo, bỏ vợ, tham lam, giã hình, ham hố lợi lộc, cho vay cắt cổ, dâm dục, có bạc rợu chè.

Ngài dạy phải tuyển sát người không giữ đạo hồi hồi mà phải dùng giương mà làm cho danh Chúa hiển lừng.

Sách Cô-rân chẳng những là dạy việc tin tưởng kinh kệ mà thôi đâu, còn dạy chánh sách cùng dân quyền dân phận nữa.

Đạo Hồi-hồi cũng như các đạo khác hay có kẻ trong đạo bày ra việc cạnh cãi nhiều chi nhiều phải nghịch nhau.

- Tóm lại các đạo to
- Nho đạo (confucianisme)
 - Thiên đạo (Shintaoisme)
 - Đạo Lão-tử (Taoisme)
 - Đạo Bụt (Boudhisme)

Đạo Bà-ra-ma (Brahmanisme)
Đạo Thiên-Chúa (Catholicisme)
Đạo Hồi-hồi (Islamisme)
Văn minh nhờ các đạo mà cũng như cách trị phân nhiều, vài tuấn sau sẽ khi sự Cách-tri nguyên do.

Quan Huê

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

Tại Madrid (Espagne) ngày 27 - Đức vua, quan Thừa-tướng, và nhiều quan đại-phần, lai với n.oi dân 100 người hết 30 người bị bệnh lạ, ban đầu khởi sự nóng lưng lạnh, trong ngực phát đau độn lạ kỳ rồi bị bịnh t.

Phi tướng Công Langs nước nguc

(L'Evasion de deux aviateurs français)

Phi tướng-công Garros và Marchal bị quân nghịch bắt đing mà họ nguc tại đôn Magdebourg bên Đức-quốc. Hôm ngày 23 Fevrier đã vưc nguc qua nước Hollande (Holan) rồi về nước Langsa.

Ông Garros là một phi công đại danh, từ hồi khởi giãc tu-chấn, ai cũng nghĩ danh ngài; Gagner đing hàng nhữt, rồi tới ngài. Tháng April ngày 18, đang lúc cỡi máy bay qua bên giãc mà liên trái phải, rồi máy phải phải hạ địa tại Ingelaminter xa phía bắc thành Courtra 10 ngàn thưng, quan Alemãng liền áp đên bắt ngài và đing đập gấn chết, rồi đem về giam ngục.

Bên nước Langsa cũng tin thãm trạng ấy ai ai cũng đau lòng.

Còn phi-công Marchal làm quan há đác lịch bay qua kinh thành Berlin (Đức-quốc) rồi từ hữu du cho đên Alemãng, rồi qua Nga-la-tu mà hạ địa, thì ngày 20 giun 1916, lên máy bay tại Đức; ngài bay gần Berlin là 8 giờ rưỡi bặt mai, lửa rai về hữu du xuống đôn bay thưng phía Nam. Bặt mai, máy thãm liên lỵc, ngài phải hạ xuống gần Cholm, tại Pologne, xa vềh Venatour 400 ngàn thưng. Quân Alemãng bắt người đem ống nguc tại Sitzerbach sau đem giam tại Magdebourg mặt chỗ với phi tướng công Garros.

Lưu ông Garros là giãc tại Kustrin đã có vưc nguc một lần, ngài đưc một hàng đưc đi đại 80 thưng, chúng máy sắp bôn đưc đi to cũn nguc hết-đạo tới đưc nửa bên đôn tránh phía khác, lại đưc một cái hồ lớn, ngài ra ngoài hồ trươg trốn khỏi, cũng đưc bị bắt lại đem giam nơi khác nhữt bôn.

Ông Marchal đưc bắt giam ở phen mà cũng đưc nguc tại đôn, ngài đưc gấn tới ranh nước Hollande với một quan tu Anh-lĩ, lúc sang qua cái hồ lớn kia, ngài đưc đing đing, ông Marchal qua đưc đưc rồi, người Anh-lĩ đi san vấp về nước đưc về ra, người ấy phải sự xuống nước, và kêu cứu om om. Marchal trở lại cứu, quân canh Alemãng thấy chạy tới bắt cả hai ống nguc lại.

Chuyện này hai Phi-tướng công hiệp nhau mà trốn và thiệt là may mắn lắm. Phi tướng công Marchal thuật lại như vầy:

NGHĨA QUYỀN

ĐĂNG CỨU CẤP ĐANG ANNAM TRUNG-KY ĐANG CHẾT ĐÓI

Souscription en faveur des malheureux en Annam

Sở thi chủ Trung-kỳ

(Tiếp theo)

Huê. — Số các quan tại Kinh góp bạc cứu giúp dân các tỉnh Quảng-nam, Quảng-ngãi, Hà-tinh và Bình-định, xin kể theo thứ tự, hiệp cộng là 1797 \$ 70.

Nội Các

Tham tá Phạm-Hoàn	10 00	
Hoàn-hữu-Hoàn	5 00	
Thi đóc Hà-thúc-Huyền	4 00	
Thư chỉ Đỗ-xuân-Phong	1 00	
Cong.		20 00

Quốc sử quán

Biên tu Đổng cơ phủ.	5 00	
Đặng lục Lê-Chuân	2 00	
Dương-hưng-Lãng	2 00	
Hồ-sỹ-Tuyên	1 00	
Thu chương Nguyễn-dại-Đoan	2 00	
Cong.		12 00

Nội vụ phủ

Hộ lý Nguyễn-Đôn	20 00	
Phó giám lâm Tôn-thất-Quynh	3 00	
Tư vụ Trương-vân-Dung	1 00	
Bát phẩm Nguyễn-vân-Bút	1 00	
Cửu phẩm Lê-khắc-Thứ	1 00	
Thư phái Lâm-Hữu	1 00	
Nguyễn-đình-Viêm	1 00	
Nguyễn-xuân-Động	1 00	
Bùi-thúc-Trinh	1 00	
Cong.		31 00

Đô sát viện

Chương án Nguyễn-duy-Thắng	3 00	
Ngư sở Mai-hùng-Dung	2 00	
Cong.		5 00

« Chúng tôi lấy nước thuốc này 50 ni cũng may nữa lại như ở quan Alémanq vậy, nhờ đó chúng tôi đi qua ngàn qua lênh canh thong thả, lại chúng nó sồn chào kính nữa, tôi thì thao tiếng Alémanq còn Garros không biết chữ nhứt, nên ông cứ thủ khẩu như binh, còn tôi nói lớn. Chúng tôi nói về lửa thong thả, lại sang sườn nữa. Bị 400 ngàn thuốc mới tới giới-hàn Hollande.

« Đến lúc qua giới-hàn thật là làm nổi cam goi tron ba ngày phải bỏ phải ăn núp coi chừng luôn. Từ khi ra ngục đến khi tới nước nhà kể tron 20 ngày ».

Quan trên thường phi tướng công Garros được Từ đẳng hội tinh (Officier de la Légion d'honneur) còn phi tướng công Marchal được ngũ đẳng hội tinh (Chevalier de la Légion d'honneur).

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Nam-Kỳ

GIA BẠC VÀ GIẤ LỬA

Giá bạc cho nhà-nước . . 4 f. 30
 Giá lửa, từ 68 kil. chỗ tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) 2220 tới 2425.

Sài-gòn

Hội-đồng quản hạt nhóm ngoại lệ

Hội-đồng quản hạt nhóm ngày 18 mai 1918 tại phòng hội nghị mỗi năm, các ông Hội-đồng có mặt là ông Ardin, Canavaggio, Forcy, Rimaud, chánh thuộc viên; ông Girard thừa phái của Hội nghị tư, ông Arduser và Tréfont, thừa phái Phòng thương mại, ông Haffner thừa phái Phòng canh nông, chánh thuộc viên annam là ông Nguyễn-quang-Diên, Trương-công-Minh, Trần-đình-Bảo, Trương-vân-Ngân.

Đúng 4 giờ chiều qua Thông-độc Le Gallen đi giá đến giữa hội, đọc một bài diễn thuyết về các đức ý vị rất hay. Ngài đọc bài diễn thuyết rồi, thì có quan tu-thơ đọc tới một nhóm hội ngoại lệ của chánh-phủ, và tôi đã ký nhóm này để mà bàn về những đơn xin khinh tất mà như là phải bỏ thêm đảng trích ra số tiền mà thì hành đi công việc đã định rồi nhóm năm 1917. Xong đoạn qua Thông-độc hội định, còn Hội-đồng ở lại bàn luận.

Nam-kỳ báo chương hội

Nam-kỳ báo chương hội nhóm ngoại lệ ngày 22 mai 1918, đăng bản với nhau về sự gọi tư xin các hãng các hội gọi thâu các lời rao cho các nhà báo đứng gọi cho hội báo chương vì từ họ không thì giờ mà lo phân phát những lời rao ấy.

Bà-ris

Sanh nghệ từ nghiệp. — Tại hạt Bà-ris, có một thợ sơn tên Ng.-v.-H... 33 tuổi đang lúc ở trên thang dựng sơn vách tường trường học, rồi sẩy chơn té xuống gạch ngoài đường. Bেম về nhà thương chết.

Công tế mà chết, song không phải vì nghệ nghiệp. — Tại Saigon đường Colombari, lối 10 giờ 15 có một tên cưỡi đánh xe rất, bỏ xe bên đường, leo lên cây chơng ngay đó, rồi cho xe leo cao mà không để phòng, bị trật chơn té nhào xuống đường gong xe bò, bẻ óc, nằm hấp hối tới nửa giờ. Có người bỏ số Tuần cảnh, quan đến khám, rồi dạy đem nhà thương Chợ-quán, bệnh nặng làm chiều bữa ấy chết.

Trúng xe hơi hang ba. — Người trúng xe hơi hang ba là người annam ở hạt Trà-vinh làm công cho nhà giàu kia. Người chủ liền mua lại xe ấy.

Nhật-bý

Thiếp theo việc thăng chinao chết oan trong kỳ số 532 hôm ngày 16 mai 1918.

Tôi nghe đồn rằng, chơn thăng chinao đó rồi, kể ít ngày nó cho chủ Mã-chính nam chiếm bao thấy nó về đời cái đầu nó hoai. Sáng ngày ra chủ Mã-chính kêu mấy người cấp-răng chế đầu và cấp-răng coi máy lái chũ cho 20 \$ hiệu phải làm chày cũng nó và bong

hình đốt cho nó kẻo nó về phá hoại, kể máy ông cấp-răng đầu tiên lại kể ít người nhiều rước thầy chùa và cất rạp trước nhà máy đứng làm chày cùng trọn cho một ngày và bong hình thăng chinao đó có đầu mà đốt, còn bây giờ chỗ đó rào cây lại hết chẳng cho ai la mắt về đồ hành. Tôi nghe đồn vậy và thấy làm chày và cùng cho nên tôi mau viết ít hàng cho ông rõ chơn. Có hẳn nhà máy linh lắm, phạm ai đi về nhà mà sợ y ngó lơ nó cũng nó sấp vô máy cho máy nhai mình thiệt là ghê gớm lắm.

NGUYỄN-QUỐC-TRUNG.

Bám cưỡi

Bồn-quán nghe tin lành rằng : M. Cao-thiên-Khánh phụ diễn Luc-Đinh Tân-vân ngày mùng 2 Jun; này đã định hôn cho linh-hải là Mademoiselle Cao-thiên-Khánh cựu nữ giáo cũng M. Nguyễn-Đức-Nhàn chủ tịch Hòa-chợng dung gia-đinh.

Bồn-quán rất vui mà chũ cho hai họ Loan phụng hóa mình, với tốc đến gia, sanh con lần để cháu phụng, rang về tông môn.

L.T.T.V.

Bác-Kỳ

Bào lụt nữa

Mới đây xứ Bắc lại bị bão lụt to, mưa dữ quá, làm cho mấy miền ở kề cận sông Nhi-hà và các ngòi rạch bị lụt.

Mùa màng bị hại to. Đường đi từ Phú-tho đến Tuyên-quang đứt; đường Thái-nguyên đi Hà-nội cũng vậy.

Kinh-tế

(Question économique)

(Tiếp theo)

Dưỡng sá

Chánh phủ đã làm bộn mà nay hồi còn làm thêm dạng mở mang và tu bổ, có nhiều khoản bộn phân ta là hiến kế dựng cho toàn hảo như các trụ đề tên đường, chỗ nào có thì phải lo gìn giữ, chỗ nào chưa có thì mình chỉ cho chánh phủ ra lĩnh là n. Mình thấy cái nào phương tiện thì chỉ ra không lẽ chánh phủ hơn.

Như trụ đá dọc theo đường ở tỉnh Bà-ris coi rất phương tiện hơn các trụ cây, vì ngồi trên xe hơi đem xuống dễ thấy hơn. chuyện như thế đầu là (chánh phủ đầu là Sở tạo tác sẽ vui lòng mà thấy mình tận tình trụ lực.

Các việc đó nó không cần ta lo làm dự vào chũc phòng đường mới, mình cứ việc công ích vô tư thì ai cũng ủng hộ nghe.

Khách lâu

Hôm nay tôi chưa muốn luận qua việc trong hệ nhứt mà ai ai cũng mới ý, là cần phải có khách lâu to rộng theo kim thời, mỗi thành phố và mỗi chỗ ở hằng cảnh đều phải có như Saigon, Nam san, Anker, Dalat.

Tôi cũng xin các ngài vụ đến các chỗ hạng nhì là khuyến làm khách sang. Đọc theo đường du lịch sẽ phải làm nhiều chận trạm, mà khách có chỗ nghỉ tạm, có đồ ăn uống, và có trụ đầu mỏ cho xe hơi cần dùng, chánh phủ tư thướ nay hằng lo các trạm, chúng ta phải khuyến khích hoặc ban thưởng hoặc cháu cấp các trụ đầu mỏ, chũ trạm v. v. Ấy là chũc về cách đon nhơn tinh sạu tới sẽ thành tới.

Cách chũ chuyện

Ai ai cũng đã rõ bên nước Lang sa đã lên lúc các hãng xe cứ kinh dịch với các đường kinh sống làm cho sanh ra mất lợi bạc triệu.

Tại đây chúng ta nên hết sức tránh các tế ấy. phải lo đầu đó cho ăn chịu nhãng nhíp nhau. Các xã-lũp đưa bộ hành không lẽ đi làm cho mất sự sanh nhai của các đó thuyên, các hãng xe không lẽ kinh chũng với các tàu, chũng nên ép bỏ hiền, ai thích món chi thì tự do dùng lấy, thì ta phải bày ra cho các hãng sẽ thuận

n nhau mà giao thiệp, chúng ta sẽ tư tư cùng chánh phủ và sở Tạo-tác thì đầu đó sẽ thuận nhau mà cùng chung.

Dọn nhơn tinh

Đây tôi xin phép các ngài luận qua việc dọn nhơn tinh là cho nhơn dân an nam hiệp cùng chúng ta đứng tiếp khách du lịch.

Khi mình qua Nhật-bổn mà du lịch thì ai thấy cũng lấy làm lạ là dân chũng ở nơi quê lậu đều hiểu cuộc du lịch là gì, đều ra tay giúp đỡ mà kiểm lợi.

Dân chũng ở Đông-dương chỉ biết có các quan qua lại, vật chi họ muốn dùng mà đầu mình không chịu họ cũng ép cho có mà ít hay rộng rãi.

Muốn cho dân chũng hiểu cuộc du lịch thì phải dạy, mà là làm một mình không được phải dạy các báo và các người annam thông minh.

Muốn cho annam hiểu về ra cuộc du lịch thì phải dạy cho annam đi du lịch. Ta hãy xem số xe máy ở trong xứ này chạy tron các đường ngườ chũa nhưt và ngày lễ thì hiểu dễ du. Tôi tưởng nên lập một hội Pháp-việt du lịch mới annam vào cho nhiều

đang đi xem thẳng cảnh trong xứ thì lần lần annam sẽ ham mộ, ta hãy cây các báo tây nam cất nghĩa cho thiên hạ rõ chức họ không phụ lời ta xin đầu, có lẽ như ta nên mở hội thi hễ ai bày

cuộc chi để khuyến khích dân chũng cho phải cách thì ta sẽ thường là làm cho annam thương mến cuộc du lịch.

Đó, xin các ngài định liệu lấy hoặc muốn ra lập hội du lịch thiệt hành, hoặc ra tiền bạc giúp cho thiên hạ làm thì các ngài liệu lấy.

Phần tôi thì tôi tưởng mình nhơn giúp sức cho thiên lập thì hay hơn, vì bổn hồi mắc lo việc, du khách không lẽ làm được hết mọi việc. Bón phận Hội là khuyến khích, xui giục và điều đảc thôi.

Nếu có một đôi người tánh tình cây đứng đi nghị rằng ta luận đầu là luận ý định hà rừ như con ruồi kéo xe trong trường khối hái Phòng tên thì ta sẽ chỉ cho họ rõ ràng, đầu con ruồi hà rừ ả vậy mà không vụ vụ bồng lòng thì cũng là sự làm việc hữu ích cho đôi mà.

G. Lancelin

Chữ khản quan, hãy chĩm nghiêm lấy, vì nào muốn vào hội Du lịch thì nên gọi thơ đến cho tôi rồi sạu sẽ hay.

CAO-TRƯỜNG

TẠP TRÒ

(Variété)

Thiên vông khời khời báo ứng thãm tế

(La Justice immanente agant l'air de Dieu se fait sentir vivement)

An Cai-tông T...

(Tiếp theo)

Nói cho phải, khi mà làm đầu nặng thì biệt án nân, bên kêu vợ con đến mà ràng:

« Ta tính sanh vì sát phạt mà nên qui mô, nay ta thấy trời ra điềm muôn phạt ta, ấy vậy đề ta xin cáo thối, cũng bản hết sự nghiệp mà bỏ thì một ta còn dư lại bao nhiêu ta cho me con bầy 1 phần, còn 1 phần ta đem đi theo lối núi Kéc mà tu niệm, dâng đên cái tội há hiệp nhơn dân, ăn ton ăn lột của nhơn dân. »

Cách vài ngày thấy Cai mạnh, liền làm y như lời đã hứa.

Tôi nâm kia có lên núi Kéc thăm thấy thật là chơn tu, hằng ngày ăn chay khản nguyện, quyết chịu cực chịu khổ đáng đến tội xưa.

Năm nay nghe đồn rằng; Thủy Cai đã mãn phần, chắc đã trạ vãng tây phương rồi.

Vì trước khi chết Thủy Cai có nói rằng: Từ ngày tôi biết lỗi mà tôi bỏ quyền tước, của tiền, danh vọng được lên đây mà tu cho đến nay đã 60 tuổi rồi thì hằng đêm tôi nằm chiêm bao thấy via tôi đi đến Tây phương. Phật-lô dạy phải rắng trai giới hằng ngày, và phải làm phước, đừng giữ trong mình cái gốc tội lỗi, bởi đó, trong mình tôi còn dư 1000\$, tôi liền xuất ra tiền cốt phệt và sửa soạn chũa chũang, còn dư bao nhiêu tôi xãy một cái tháp.

Hỏi thăm nữa thì họ nói nay xác thấy Cai chũn ị tại tháp gần chũa núi Kéc.

Người ở đời, sao khỏi cái quây, khi biết lỗi mà ăn năn, thì trời nào còn hơn, 10 năm làm tội, 20 năm trai giới cũng vữa.

Chỉ như thấy Cai cứ làm lỗi đi tới hoai thì có lẽ ngày nay hơn đã về an-phủ đầu thì làm con đời rồi. Song về về hồn tánh hiển lương, ở say đâm trong việc công danh một lúc, sau biết lỗi sửa mình, bóa trạc vãng Tây phang đầu tiêu đến khoái lạc.

Ngô-Tồn-Tích

Sợ hoảng

(Pannique au théâtre)

Hôm tôi thứ 7 tạp rap hát Ba-Ngôn có xảy ra một chuyện rất rừ ro và khá tiéc vậy :

Sở là thàng làm đèn đèn-xân đó đầu trán mà cháy, thiên hạ sợ hoảng tràn ra cửa xô lẫn đạp nhau nhau mà chạy chết: thừa dịp ấy quân gian giặc đó, lính gác ngoài cửa thấy la chạy lấy can và óc ngoài đó lại, thành ra một đám rợn ớn là n như một đám giặc. Kể thì sật máu meo, người lo đầu, kẻ t ạy tay, người treo chũm, mặt gườ, mặt gầy, mặt khảm, mặt nóm, mặt vàng, mặt bạc.

Thế thì là chũng làm, chũ phải chơi sao ?

Thàng làm đèn rừ tay đó đầu, thì đề cho hát bội lo chũm, đầu cho có chũm nả nũng phải vài giờ mới phát ngon, việc chỉ gang rạ mà giành lẫn nhau ra cửa cho mang ra vậy.

Còn Báo-gánh không rõ trách nhiệm : thường phải dán kẻ cầm trông chiếu tông chũu đầu có đám đánh lửa hoặc cháy mạnh thì nó cũng phải giữ lễ, thường đưng giữc tiếng trong tiếng kêu, vì để giữc tiếng trong tiếng kêu thì thiên hạ hay đũa giác là một, đơn bà con ni ta hoảng chũng bày la hái, các vụ bàn quang không tình, đũa nhau mà ra cửa là ba. Ba điều ấy phải tránh. Còn rạp hát thì phải có nhiều cửa, để có việc rừn rựt phải mở hết các cửa ra cho có đường cho thiên hạ ra.

Nghe nói có một đũa đũa bị bắt chũy. Annam mình làm nghệ chỉ bắt đầu bị hay giữ cái trong chũch, không rõ cái việc quan hệ cho mình, chũng xảy ra có tiéc rừ ro mới ăn năn thì đã muộn rồi.

Chánh-Pháp quan

(Administrateur-juge)

Hôm 24 mai 1918, Tòa Kêu-án nhóm cách trong thể mà xử vụ quan Khâm-sứ Takeo bị câu kết vì tội nã

trục quyền. Ông có tên Kiềng làm sai-viên, đầu của Hải-đồng (thủy lợi) cả tỉnh, tuy tên Kiềng có của mà quan còn nài phải có người báo lãnh, tên Kiềng mới lấy tên Thông ký tên báo kết. Tuy tên Kiềng ăn xài rừn rựt và thân cận với quan Khâm-sứ và quan phó Khâm-sứ mặc đũ, chũ trong năm 1917, Kiềng đũng chũa rất rừn rựt, mà Thông là phó sai-viên mua lại các số hũn kiểm lợi,

đã đóng cho Kiêng nhiều số bạc mà không lấy biên lai. Kiêng mới bị quan thúc thuế bèn đổ thừa tại Thông còn thiếu thuế nhiều, chưa chịu đóng.

Văn quan Khâm-sứ Takeo sẵn trong tay quyền chánh trị mà lại còn được quyền xử đoán. Theo quyền chánh trị thì quan Khâm-sứ phải châu tất các món thuế nhà nước, đứng cho bè trẻ, theo quyền xử đoán thì quan Khâm-sứ được phép ra lệnh mà bắt người thiếu thuế. Mà quan Khâm-sứ quen làm tờ theo luật, ra lệnh miệng bắt tên Thông mà giam lại, chỉ có ý dọa cho nó đóng thuế thôi.

Sự bắt tên Thông đây là trong ngày 30 mai 1917. Song le không có đơn tên Kiêng mà cũng không có lập tờ giam vào khám theo luật buộc, bắt tên Thông rồi hai ngày sau là 1^{re} Juin 1917 tên Kiêng mới vào đơn.

Khi ấy có một người Langsa làm ruộng ở tại Takeo thấy việc bất bình ra tay tế độ Thông, mượn dùm Trang-sứ cho là M. Gallois-Montbrun ở Cánhtrơ binh vục.

Trang-sứ không thêm kiện theo Tòa hình thường, bèn kiện theo Tòa Hộ và cầu kết quan Khâm-sứ trong vụ bắt người vi luật, là một việc rất kiểu hành.

Vụ này kéo dài ra dài từ tháng oct. 1917 vì theo luật thì trạng sư phải xin phép Tòa Trên đặng cầu kết quan Khâm-sứ. Tòa trên đã cho phép, mà coi bộ các phép ấy còn vi luật, vì bị cáo khảm diện trong lúc Tòa thẩm phán.

Được phép rồi Trang-sứ liền vào đơn cầu kết quan Khâm-sứ Takeo tại Tòa Kêu-án Saigon.

Tòa kêu án nhóm ngày 24 mai 1918 có ông Grillhand Desfontaines làm chánh tòa.

Ông Adamolle, Charles Lacouture, St Michel Dunezat và Dusson làm thẩm án nghị sự.

Quan phó biện lý làm Thị sự. Theo phép thì tiến cáo khi sự bày tỏ khúc nói rồi kể bị cáo ra cái lẽ, đoạn đến phiên quan Thị sự buộc tội thì chánh tòa sẽ lên án.

Lý do án Trang-sứ

M. Gallois-Montbrun thay mặt cho Thông đến trước Tòa mà cầu kết tố về khúc nói tự sự và khai nhiều chuyện rồi róm trong tình Takeo. Quan Thị sự kêu nại rằng bề nói ra thì phải chỉ có tiết. Trang-sứ liền chỉ có tiết rành rẽ vì có sẵn trong tay nhiều tờ giấy rất quan hệ. Nếu các tờ giấy ấy mà đăng báo ra thì chắc cái lẽ cho 1 ông quan kiem hai chức như thế phải tuyệt, là quan Khâm-sứ hay là quan Tham-biện kiem án quan đó.

Trang-sứ bày rõ rằng quan Khâm-sứ Takeo làm vi luật giới 1 cái tờ thường dạy quan phó Khâm-sứ trong ngày 30 mai qua nhà tên Thông mà bắt nó rồi tới 1^{re} Juin, Kiêng mới vào đơn.

Trang-sứ lại kết rằng quan Khâm-sứ cố ý làm cho Thông vô phương khả đảo, không thể nào đóng thuế cho nổi, bèn cấm không cho Thông làm rạch, bán cá như là trong lúc mùa mưa và mùa nước lớn gần tới kỳ. Bởi các việc thiệt hại to đó mà Thông xin bồi thường các việc.

Trang-sứ lên lý do án rằng các việc làm hại làm báo thì đầu không cầu kết đi nữa, cái việc bắt người vô luật cũng đủ cho bị cáo thất kiện mà việc bắt người vô luật ấy khó

cho bị cáo chối cãi, vì không có tờ bắt theo luật dạy, không có đơn Kiêng kêu nại. Bao nhiêu đó đủ làm cho quan Khâm-sứ quấy rối.

Bị cáo cái lẽ

Bị cáo là M. Legros Khâm-sứ Takeo không có mướn Trang-sứ cái lẽ, một mình nói rằng: Số là tên Kiêng đóng thuế Hải-dông trễ lắm. Phận sự của tôi làm quan Khâm-sứ phải châu tất các món thuế, thấy tên Kiêng trễ nải như vậy tôi bèn dọa coi vì sao mà trễ thì hay rằng tên Thông đã thầu thuế các số rồi mà không chịu giao lại cho Kiêng, đem đóng vào kho. Làm như thế là cố ý muốn sang đoạt của kho, tôi bèn ra lệnh cho quan Phó đàng xét đất gần đó, đến nhà tên Thông mà bắt nó. Tôi làm như vậy là để phòng, vì thời người bán-địa hề nghe bắt thì trốn. Quan Khâm-sứ nói vậy mà không nói đến gia tài qui mô của Thông tại Takeo có làm sao trốn đi đâu được?

Quan Khâm-sứ lấy làm oán trách cái báo Opinion sao có đi thay lay bươi mào việc ấy ra cho thiên hạ và quan trên hay. Ấy là cố ý làm hại danh giá tôi cùng là vu oan giá họa. Việc này mà sanh ra đây là tại người Tây làm ruộng viết thư cho báo Opinion hay.

Quan thị sự rằng: nếu ông muốn cáo người vô can tự thủ chỉ vì, thì phải khai tên họ ra cho phân minh, và chỉ có tiết rành rẽ.

Quan chánh tòa cho ông Legros rõ rằng: Việc ông cáo người ta đây rất quan trọng, chớ không phải cáo rồi bỏ qua được.

Trang-sứ thấy vậy thì phân phó và nói rằng sau sẽ hay.

Ông Legros không kẻo nại bèn nói qua việc Trang-sứ xin phép cầu kết mà bị cáo không có mặt giữa đó. Theo ý ông nói, nếu hồi đó có mặt thì ông sẽ đã trưng tờ giấy ra cho quan tòa xem thì chắc tòa không cho phép Trang-sứ cầu kết.

Buộc tội

Chiều thứ 7, 25 mai đúng 4 giờ quan Thị-sự buộc tội rằng: Tự thú nay tôi mới gặp một việc cầu kết như vậy. Bởi đó mà tôi phải đi xem hết các mặt luật về vụ cầu kết. Việc cầu kết đây là tại sự bắt người vi luật, vì không có giấy tờ phân minh theo mặt luật. Nhưng vậy mà cái sự bắt đây không phải là giam cầm, ấy là sự bắt tạm, ấy là kẻ cầm quyền chánh trị để phòng, vì sự nó không nên lật đặt bắt, chớ không đư giờ ngày lập tờ giấy theo luật, việc như thế hằng

ngày đều có, đặng mà giữ sự bình tĩnh trong xử.

Người ta trách ông Legros sao không giới tờ giam cầm rành rẽ, ấy ta chẳng nên quên rằng ông này không phải là chánh nghề làm án-quan, và lại tên Thông ở cách xa châu thành 90 ngàn thước, vì sự sợ cách trở mà diên trì, phải đ lượng cái việc này theo thời thế, tình cảnh là xử sơ gay go phạm nơn có thể đảo tị được mà thường không có sẵn công sai dưới tay đặng bắt buộc mau lẹ. Nơn khi ấy quan phó Khâm-sứ đang xét đất gần đó, thì quan Khâm-sứ thừa đó mà dạy ông bắt tên Thông. Bởi các cơ ấy xin tòa đặng buộc tội ông Legros.

Trang-sứ muốn cái lẽ thêm mà quan Thị-sứ rằng: y theo luật lệ thì quan Thị-sứ buộc tội chót hết đặng giữ vật thâm án.

Trang-sứ bèn nói: để rồi sẽ giới lý do án thêm cho tòa xét nét.

Tòa đình lại 8 ngày đọc án.

Bên quan cũ xin quan-trên nơn dịp này định quyết đưng cho các quan Tham biện và Khâm-sứ gồm chức An, quan, vi người ta ở thế ai ai cũng có cái thái quá cũng là bất cập. Nhiều quyền giao một tay thì bề nào cũng có việc quá quyền luôn. Thà Phan ty thì có quan cai trị riêng, còn Niết ty thì có quan án để lo xử đoán, các y kỹ phận mà lo cho dân đó phải y theo luật, khỏi sanh tệ hiệp đap dân lãnh.

CAO-THÙ-HÙNG.

Tân học qui tắc

(Nouveau règlement général de l'Instruction publique en Indochine)

Tờ châu-tri của quan Toàn-quyển thông tư cho các quan thủ hiến các xứ về việc học chánh ở Đông-dương.

Trong số Quan-báo của Đông dương nay mới xuất bản sẽ có đặng tập Tân-học qui-tắc của bản chức đã từ đến các ngài mà định thì hành, kể từ ngày 15 Mars trở đi.

Tập qui tắc ấy quan trọng lắm, chon nên bản chức tưởng nên giải một đôi lời minh bạch để các ngài rõ những duyên cơ chánh tại làm sao mà phải tuyên-bố nó ra (trong buổi này).

Trước khi thì tập qui tắc ấy soạn lại các nghị-định của các nhà học-chính các xứ trong Đông-dương vẫn tuân từ xưa đến nay. Trong tờ nghị-định tuyên-bố ra tập qui tắc ấy, có nói rằng bao nhiêu qui tắc của các nhà thủ chính đã đặt ra trước đến

giờ thì nay bãi đi hết. Thiệt vậy các qui-tắc cũ phải một điều lệ rất trọng là không được liên kết với nhau, vì trong ấy chẳng qua chỉ là mấy cái nghị-định tuy sự vật đặt ra cho tiện việc, mà xét ra lúc đặt nên toàn là với vàng cầu thả, không có kế cấu gì mà không được tính hiệp theo về một qui-củ nhất định cái mục đích làm sao, phương pháp thế nào. Tập qui-tắc mới này, thì bản chức định lấy làm một cái qui-củ vĩnh-cửu cứ theo thế mãi mà khai phát các học-đường ở Đông-dương này cho được tương đối, cho được hiệp pháp.

Các học-đường từ nay thì thành ra một nền duy-nhất cùng tương liên với nhau theo một qui củ, nơn những việc đã làm trước mà đặt ra, nơn những chánh-sách trong trước làm năm nay của chánh phủ đã thủ-xướng ở trong việc học mà gây nên. Qui-tắc ấy gồm tất cả các học-đường ở cõi Đông-dương này, xếp đặt các hạng nhà học nghĩa là bang Pháp học với bang Pháp-Việt học nghĩa là theo chương trình học cũ như bên Tô-Quốc, thì Pháp học là để riêng cho trẻ con Pháp, còn như Pháp-Việt học thì riêng cho cõi Đông-dương và có cách tự-biệt cốt để lo việc trù-đục và đực-đục cho nhân-dân bên-xứ.

(Còn nữa)

Tạp tác và Bình luận văn chương

(Mélanges et critiques littéraires)

Lúc ta đặt đề luận bàn đều chỉ, tay liền cầm viết chăm mực, rồi ngừng lại để đầu giấy mà chờ.Ta xem mà nghĩ rằng: bản tay thiệt biết phân sự minh. Nó chờ đó là chờ lĩnh trí hóa đặng đầu. Nếu bản tay trệ kiêu, chăm mực rồi quờ cang trên giấy, thì bất quá là gạch đường đặng phá, chớ học gì làm được bài văn?

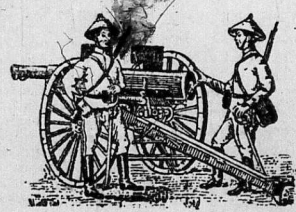
Xem bài văn, ấy là xem trí hóa tánh tình của một nhà văn sĩ. Nay nếu thấy tài không khen, thiệt nên uồng, thấy dở chẳng chê, té ra để sự sai lưu truyền.

Những hạn tây-học hằng hỏi tôi trong nước ta có nhà văn-sĩ xứng đáng chăng? Điều ấy lấy làm khó mà nói không, vì ngoài trừ người chuyên môn tây-học thì ít hay đọc đến, chứ sách Annam làm xưa nay vẫn bộn bộn; mấy ông nhà học và phe quốc ngữ nguyên học hằng nếm được mùi ngọt ngon của chương-bản quốc. Nhưng, thiên ơi! các ngài nghiệp là còn chưa thông thay, biện cách vô đủ mưu xa luận bàn cho cao xa sao đặng.

Nghề làm văn cũng như nghề vẽ tranh. Xét mấy bức trong của Annam nhưbị chấm thì sự hiệu văn chương ra thế nào? Anh thợ vẽ hay, chấm chum trái cây, chim đập vào ăn làm; nhà văn sĩ tài ba tòa cảnh ố báo, nghe ra âm âm sống búa, vụt vụt gió giời. Chớ nói gì, về người lịch sự mặt hoa gia ngọc, mà làm cho hai gò má phồng lên, mà làm cho hai bầu oọc phồng lên, mà làm cho hai vú sưng về sưng vậy?

Lúc này các báo quan có nhiều ông đặt đề tuyệt diệu, song cũng có nhiều ngài giống nói lang-xo. Có kẻ hỏi mấy ông biết chớ như đặt đề giỏi, hay là mấy ông biết chớ Langsa đặt đề hay? Lời ấy khó phân rành: hay dở tại người, chớ chẳng phải học phe nào mà dở. Ông Không-tử mấy học Langsa, ông Descartes mấy thông

Thuộc điều hiệu CANON



BAO-XANH

Bà ngon mà lại rẻ tiền

Hán-tự? Ông Henri Poincaré anh đưa thúi đất, lúc nắng thì nắng người thông thái, làm toán giỏi bực nhứt. Ông ấy nói rằng: nhiều kẻ cho rằng ai đánh cờ cao thì làm toán hay, song ngài đánh cờ không đặng, duy biết làm toán thôi.

Vậy ta chớ ý biết chữ như cũng chẳng nên ý biết chữ Langsa miễn so sánh trí thông minh, và lời luận luận thì đủ.

Ông chủ bút L.T.T.V. nhớ tên tôi mà đề vào qui báo và giao cho tôi một cái trách nhiệm bình luận văn chương, lấy làm nặng nề. Vậy xin bạn đồng nghiệp đừng phiền tôi lắm, nếu tôi có giờ dư sẽ tiếp với ngài luôn luôn; và xin chớ vì hãy nhớ rằng: xưa ông Tử h và ông Tăng từ đều học với Đức Thánh. Khi ông Tử h thọ phạm lỗi, ông Tăng từ vạch ròi. Ông Tử h, đã chẳng chửi hơn giận, mà lại tạ ơn.

Ông Diesteroweg tiên sanh nói rằng: «Tôi lấy làm cảm ơn đấng tạo hóa sanh thành cho loài người mở mang trong cuộc văn-minh, nên ngày nay chẳng những chúng ta biết đủ mà còn phải, đều nào quá, mà cũng ta lại biết chi rỏ, đoán rành cái lý thì phi ấy ra ».

Trần, ĐẶNG-VĂN-CHIỂU.

Luận sai

(Fausse Interprétation)

Trong các báo quốc âm tôi hằng thấy bắt đầu là ông mỗ, hể căn viết thì hay rầy nói sao người annam không biết thương nhau, tin nhau, hay ở nhưn thàng ki, hay ở nhưn tậ nạng, hay báo hại nhau cho tâu cho mặt ».

Các ông ấy lại khen các nước khác rằng họ biết thương y tương y, tương tế tương trợ, rằng họ hay thành nhưn chi kỳ mỹ, bởi rửa cho nên xử người đàn giai nhưn mạnh, thương mãi từ, kì nghệ lớn, trái xướng vô số, thợ thấy đư muốn, rằng tại xứ Nam-kỳ thiếu hạ tế làm, chọ nên không làm cái chi lớn to được, không cứ thổ việc gì cho bé cho đại.... Tôi dám chắc các ông ấy thấy xử minh thua súc vạn bang mà buồn mà nóng lòng mới chỉ ra các cố đặng khuyên khích nhau trừ tế.

Vì lòng nhiệt thành mà nói, chớ không suy nghĩ cho đáo để rằng xứ Nam-kỳ thua súc vạn bang mọi bề là tại đâu, chớ chớ phải tại tánh tình đống bang hay ở nhưn thàng ki, hay báo hại nhau, không hay giúp nhau, bù chi cho nhau. Các ông trách chớ không rỏ là các việc ấy rất hữu ích cho loài người.

Tôi cũng vì cái lòng nhiệt thành như chur quana mà trừ nghĩ đáo để tìm kiếm cho ra ngọn ra nguồn ở nơi mỗ. Nay đã tìm được rồi nên đem ra đây cho chur quán biện bát, nhưn tôi trừ nghĩ mà nhâm, thì chớ nhâm, bằng còn so sánh thì xin dạy lại rất cảm ơn:

1o - Con nhà nước Nam vẫn rất sáng dạ, học đáo biết đó, thấy sáng qua liền bắt chước nhưn chơi, thậm chí học thừc cao sáu huyện diệu cũng chẳng hề khi nào ngán.

2o - Nhưng mà không có bên lòng chắt đạ vì ít hay chịu khó, ấy là bởi tánh ưa lợi gấp trước mặt, chớ không chịu chớ lâu.

3o - Thiệu học và ít vốn

4o - Chưa thạo bề cư xử việc công, hay trốn lẩn việc công với việc tư, cũng hay bòn mạt, vì thù tư mà phá hoại việc công.

Bốn đếu ấy mà s-nh ra là tại nơi thì tiết Nam-kỳ, nhưn đáo nhiệm trong máu trong xương, làm cho trí não phải cảm

cái vô thường vô thứ, khi mưa thì mưa mùa thì đất, lúc nắng thì nắng chấy đạ; đặng nắng vàng mưa, đặng mưa vụt nắng. Bả thể mà đất mình ở đây là bưng pha cát bồi, ít có chắt vôi là một môn trong hệ cho loài người. Ví đạ chắt ít vôi nên Annam thấp vốc nhỏ con. tay chơn móng mảnh như đũa bả, thân ốm nhọc yếu, phur con trẻ.

Minh thì yếu mà trí lại to, sức vát thì 3 cào, muốn khiến 1 ta. Vốn liền nhà thì ít mà muốn xài phá cho to. Bởi vậy cho nên Annam không biết cái tiết kiệm là chi. Lương thàng thì thiếu mà xa xỉ lại đạ, thế gì không hư số: Xuất trời hơn nhà thì trường đáo tức thì, mà bề tương đố ròi thì cớ đời khổ lập vì mang một cái thúi trên lưng, trở trắng không đé.

Nói cho phau, đưong thời có nhiều nề nhợ học thừc mà cái đưong cái chắt đạ thì pham với thì tiết bầy lâu, lập chí phần đố với cái tánh hay chlu theo máu thúi.

Vì thì tiết mà các quan bạc vật Annam không chịu nổi, vì thì tiết mà các thợ có bằng cấp thương mại cao đặng không thêm khai tiệm, cứ chiu theo máu thúi vùi ở mề đố cho đé bẻ đụ hí.

Chớ nào có ai ở nhưn thàng ki ở mỗ, nào có ai phá khuấy gì. Văn xử con cũng thế nhưn tinh lãnh nõn, thế thái viêm lương, ai gan gổ mặc ai, ai đon ngã ngán đặng mặc ai, minh cứ thúi thế, cớ chớ thúi vào hồng, chơn dĩ cho phải điếu thì chung cuộc ròi báo nhiều thù oán công phải lui đẩu mà khâm phục, vì đã đác kỳ số nguyên, bạc vàng đầy tủ, nhà cửa kính đính, trên quan yếu niếm nỏ mọi bề, dưới dân chúng phục ùng khắp xứ.

Tại mình sự tính, con mắt lớn hơn cái tư bốn, bị chetty nó thâu hết tiền lời ròi chung cuộc là bèn oán chừng. Cái oán đó mới là đạ. Nào ai đám nói cái chi, việc ai này lo, của cái thế gian ai khôn khôn thì đưong, tại minh vụng tình ròi đố oán cho vô cớ rằng tại người ta phá, chớ gì trung 1 tại minh đố mà hư 1. Vì ở đời mà yên lạnh, cả thấy ìu nhau thì đân trông xử hết nóng trang thời phân lực, bỏ xúi, đẩu việc chi bắt cáo đếu phải bại hoại, có tranh cạnh mới có thành bành.

Bác-liệu NGŌ-TÙNG-TÂM

Siêng luận

BÁC HỌC

(Science naturelle)

Bản-quyền và chế tạo quyền

(Droits d'auteurs et brevet d'invention)

Hội-quyền này luật nước họ tri khác nhau.

Bản-quyền là quyền của tác giả sách,

đấu-thuống hay là lập bản quyền hải ca, còn

chế tạo quyền là quyền của nhà kĩ nghệ

bày cái máy chi, cái vật chi ra.

Bản-quyền thì tác-giả hoặc con cháu

hưởng được năm chục năm, rồi bản-quy

thuộc về của chung.

Chế tạo-quyền tác-giả hoặc con cháu

hưởng được từ 5,10 tới 15 năm, rồi

thuộc về của chung.

Bản-quyền thì không đồng tiền, nhưng

còn chế tạo quyền mỗi năm phải nộp

100 quan đặng lấy bằng cấp chế tạo, bằng

mà không có tiền đống để chùng học lớn

đoạt quyền thì chịu lấy.

Bởi ấy đống bang ai có bày môn chi,

mấy gì khéo và tiện dụng, thì phải về

bóng đé đem nạp tại Tòa cấp chứng thì

quyền lợi mình không mất. Mai sau

không làm muốn bán cho ai cũng có giá

hơn.

DUNG-PHU

Saigon, le 20 Mai 1918.

A Monsieur Cao-thò Hùng.

Trước kính lời thăm ông đặng kính mừng sinh, sau này tôi xin ông một chèo

giấy mà ăn hành chum bài này cho tôi; tôi rất đội ơn.

Bản chim-cú

Có anh học trò kia tên là Võ-năng-Từ, đi học xa nhà, thường hay ngủ nơi nhà họ Kiên, làng Tân-ôn. Họ-Kiến cũng có chút lòng khinh khi và học đái Võ-năng-Từ. Đêm nọ trên nóc nhà có chim cú kêu, người chủ nhà là họ Kiên thất kinh, bèn lấy cung ra bắn.

Võ-năng-Từ căn lại xin đứng. Họ-Kiến hỏi rằng: nó là con chim hung ác, phá nào có đếu hung dữ, đé tôi ra siết nó đặng ngăn đếu hung dữ, sao chú lại căn tôi? Võ-năng-Từ bèn trả lời rằng: anh nôm trong nhà có đếu hung dữ chim cú mới kêu, mà kêu, thì sự hung dữ tại trong nhà mà ra, nào có phải tại chim-cú, mà anh phỏng bắn nó? Bằng anh gọi rằng: có chim-cú kêu trước, rồi sự trong nhà sẽ có đếu hung, thì chim-cú đếu kêu lý ròi, sự hung đạ đếu đó, giết nó có ích gì? Và tại loài có hung có cánh,

hay bay, cũng đống sang trời rồi đát nhưn ta, mà hình dạng thì có tôi có xâu khác nhau nhiều thứ; miệng ăn, tiếng nói, khác nhau có thanh, có tục, có đưong, có trong; cũng đếu theo khí âm âm đưong mà ra nhưn ta vậy, hoặc bởi lẽ trời sanh tự nhiên, thứ nào theo thứ này sẵn ròi, chớ chẳng phải tại nó mà sanh ra sự kêu, hung cho đặng, mà anh phỏng giết nó? Đá không khỏi đấng sự kiết hung, lại toàn tên tồn thuốc, nào có ích gì?

Họ Kiên nghe bầy nhiều lời của Võ-năng-Từ ròi, mới suy đi nghĩ lại ròi đáp rằng: có lời chú nói giãi-hòa, không thì tôi đã bắn con chim-cú ròi. Từ đó về sau, mần một năm, cũg không thấy đếu chi lạ. Họ-Kiến mới nghĩ khen chi Võ-năng-Từ khôn- cũng, vì người biết xét lẽ tự nhiên, mới tưởng đạo vậy; bởi vậy cho nên Họ-Kiến thường hay kính Võ-năng-Từ bằng thầy, và cảm bực khach phục, chớ không tưởng là khach ngợ nhưn trước nữa.

BH-TRUNG

Cours Supérieur de l'Ecole Primaire, Saigon

CUỘC CHƠI

(Jeux et Récréations)

THAI

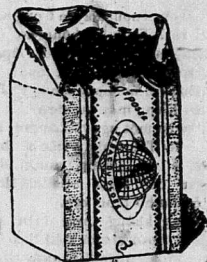
Tròn tròn như ống trúc, tợ kỳ lân, Há miêng ra nổi động sóng thần, Bón râu mọc hai người thủ thế, Xuất vật dụng.

Câu Thai tuần rồi với câu này thường 1 cuốn Kiêu.

Pierre TRUNG, Chơilách.

Thuốc gói chưa vấn hiệu GLOBE

AI AI CŨNG ỬA VÌ NÓ THOM DIỆU



Có một mình hãng Dentis Freres thuốc này mà thôi.

RUYA TONI-KOLA SECRETAT là rượu tốt hơn các thứ rượu khác, bổ rượu đé vào thể thành thể rượu rất về sanh.

Sử dụng hợp hữu thiết nhất là

TONI KOLA Hãng hàng DENIS freres từ mả thỏi.

Nhà DENIS freres tại Saigon rao rằng cho các bạn hàng rằng: Các thứ rượu chầu cho bằng rất kỳ sang. Hàng đống lỏng gói bả giá và mầu rượu cho không mầu là phải có xin thì đặng.

DICTIONNAIRE

FRANÇAIS - ANNAMITE - CHINOIS PHÁP - VIỆT - HÁN - TỰ VỊ

PAR G. Ch. Tranchanh, publiciste

(Do trong các tự-điền Tây, Nam và Tàu, đon sơ)

Bốn quyền thuộc về tự-giả, xin chớ pham cũng đưng sao lục

A (tiếp theo) Số 7

- Abominablement adv. Cách đàng ghét.
Abomination n. Sự đàng ghét.
Abominer v. a. Ghét (thêm ố).
Abondissement adv. Cách tự đầy (phong thanh).
Abondance n./f. Sự no đầy (phủ nhiên); Parler d'abondance = Nói hay; nói nhiều thành churong. Année d'abondance = Năm trúng mùa (phong niên).
Abondant, e adj. No đầy (phủ nhiên). Nói bóng: Miêng luới. (Biến thể). Savant abondant = Người thông minh biện thiếp.
Abonder v. a. Đầy đủ, tràn trề (sung đó); C'est abonder ne dicte pas = Đầy đủ không sanh ác. Đồng ý: Abonder dans le sens de qu'on m = Cũng người đồng ý (đủ nhưn đống ý). Đền đống: Les soldats, les maux abondent = Binh lính và tai ương đống đống.
Abonné, e adj. Kê mua hàng, mua kỳ (báo, đính, giấy).
Abonnement n. m. Sự thuê bảm, mua kỳ.
Abonner v. a. Mua hàng thuê kỳ cho người khác.
Abonner v. pr. Mua hàng, thuê kỳ cho mình.
Abonner v. a. Làm cho ra tốt (cải hảo): Une bonne cause abonne le vin = Hầm xây trùng cách làm cho rượu trở nên tốt.
S'abonner v. pr. Trở nên tốt: Le vin gardé s'abonneit = Rượu nhờ để lâu trở nên tốt.
Abonnement n. m. Sự trở nên tốt (cải hảo).
Abord n. m. Lại gần (tiếp cận): La bonté et la modestie repaissent d'un abord facile = Lòng lành và khiêm tốn làm cho dễ lại gần. De bon abord = Dễ gần. De prime d'abord, tout d'abord = Trước hết (khi sơ).
Abordable adj. Dễ lại gần (khả thân cận): Une personne abordable = Người dễ lại gần. Dễ ghé (khả bả): Une cote abordable = Bờ đé ghé.
Aborder n. m. Hai thuyền đưng nhau (tương thốn zong đố).
Aborder v. a. e. n. ghé (đáng lui, thưng ngan), lại gần (tiếp cận), đưng (zong đố): Des ennemis mortels ne s'abordent qu'en tremblant = Kê nghịch thù không chùng đố trừ khi lại gần nhau đưng rung sợ.
Abordeur n. m. Tàu đưng tàu.

Có câu chớ sai siêng cui xin chur quán từ Lục châu đạ báo, tôi xin thỏ báo và cảm đưng ngàn thu.

G. Ch. đống thừ.

TỰ DO DIỄN ĐÀNG

(Tribune libre)

Bên-quan mở ra mục này để mỗi kỳ luận trong bài của khan-quan gửi tới, hoặc hay hoặc biết-kiến mà đàng vào chữ đờng-báo nghị luận, trước là thêm thú vị, sau phải đả các bậc nào chần chừ cho đến hay ý là muốn lo cho đờng báo xem biết.

Song phàm những lời đàng ở mục này, trách nhiệm đả có người kỳ tên Bên-quan không dự đến.

Báo quán ghi thế lực cấp kỳ trách nhiệm

(Les moyens, force et devoirs des Journalistes)

Tuy nghề làm báo là nhỏ, chữ báo-quan sự nghiệp chẳng nhỏ. Trong đờng Đại-nghi-Viện Áng-lê ông Ba-nhi-Khắc, đại thần thường chỉ các ngài soạn báo đàng kỳ sự mà than rằng: « Các báo là để lo lường tiền lệu cái vấn mạng quốc-dân, thiết là: Án-quan để đoán cái chỗ nghi nan của quốc-dân, chẳng khác nào là quan lập luật, chế định luật-linh, thiết là đại Triết-học-gia, để giáo-dục Quốc-dân, báo-quan như đại thành-hiến, để tra hạch cái tội ác của Quốc-dân, như Chúa cứu thế để chuộc tội cho Quốc-dân, chỉ đường ngay lẽ phải cho quốc-dân. »

Trong nước Nhật-bổn có người danh-giá, làm ra một cuốn sách « Học cách làm báo » mà cũng từng công đờng báo quán rằng: « Các báo là để lo lường tiền lệu cái vấn mạng quốc-dân, thiết là: Án-quan để đoán cái chỗ nghi nan của quốc-dân, chẳng khác nào là quan lập luật, chế định luật-linh, thiết là đại Triết-học-gia, để giáo-dục Quốc-dân, báo-quan như đại thành-hiến, để tra hạch cái tội ác của Quốc-dân, như Chúa cứu thế để chuộc tội cho Quốc-dân, chỉ đường ngay lẽ phải cho quốc-dân. »

Gần đây này Âu-châu các nước, gương văn-minh ngày qua tháng lại ngân năm, thì nay khác xưa quá lắm, thiết là nhờ các báo mà nay ta thấy một bầu trời đất mới lạ.

Tôi dịch sơ một chút cho các nhà báo hiểu cái tôn chỉ và thế lực của các báo chương. Còn bên phần, trách nhiệm của báo thì tôi xin gửi ý chia ra thập điều.

Vấn báo-quan là cái mắt của quốc-gia, là kiếng soi của nhơn-quần, là văn đàn của Vua Chúa, là đờng trong lai của quốc-gia. Nhen thắp mà M. Thúc đã ghe phen nói tôn chỉ nghiệp báo mà không rõ đi bày nhiều đều trái tráp, kiểm nhiều tư tưởng mạo hiểm để dối lòng quốc-dân.

Thập điều ấy tôi xin kể ra sau đây cho các ngài duyệt báo nhân làm:

Thập điều tôn chỉ báo chương (Les dix principes du journalisme)

Tôn chỉ báo là gì? Là các điều bổn phận kẻ làm báo phải giữ.

1. Duy trì thành đạo.
2. Duy trì thuần phong mỹ tục.
3. Mạc trợ Kiệt vĩ ngược.
4. Đờng vụ các đều bất nghĩa.
5. Khai dân trí.
6. Quán dân tài.
7. Trừ tệ và thấy ai dùng chữ sái, bày tư tưởng quấy phải biến bát cho ra chánh lý.
8. Đờng bỏ vạ cáo gian v.v.
9. Cứ việc công ích.
10. Đờng vụ việc tư của thiên hạ.

Minh khi viết báo phải nhớ Tôn chỉ báo, không khá nói bướng, làm bướng, hoặc tung bài đùng ai gửi bài chỉ lại đều đàng vào báo cả.

Như M. Thúc dùng câu chương thường đại đờng nhơn đạo đó bị Công-luận và L. T. T. V. trách và

giải nghĩa rõ ràng. Song vì M. T. Thúc từ thuở nay không thấy cuốn Khương-Nam-hải-vân-sao, nên mới đại ngôn rằng L. T. T. V. lấy ý riêng mà giải nghĩa. Nói bướng rằng chúa Ngọc hoàng là nhà cũ của Lưu-minh, nói vậy thì bệ tánh tư thuở nay vào đó cũng và lấy thờ Lưu-minh hay sao?

Nói bướng vậy rồi thì ai bắt bệ thì đờ cho người hay tạt đờ ganh hiên ghét ngó, M. Thúc là hiên ngó sao mà nói chúng gan.

Hôm trước tệ-quan có tiếp đờng ở Rạchgiá gửi lên một bài khổ-hài nói chuyện bất nghĩa rằng: con đờm thấy cha thì kẻ rằng: Con ơi là con, con đi đâu bỏ mẹ làm vậy a con; thì bên-quan không dám đờng báo, M. Thúc tưng bài đờng đờng bài bất nghĩa ấy, như vậy sao gọi là biết tôn chỉ báo. M. V6-như-Lai ăn sứt hết chuyện nói rồi, cho nên ngụ ý ra một chuyện bất nghĩa vậy đờng giúp vui cho Nam-trung há?

M. Thúc ơi! Đốt sao mà đốt quá vậy?

Còn về trách nhiệm là những bài vở đàng vào báo, đầu là ai kỹ cùng không ký tên đều về chủ bút lãnh phần trách nhiệm, không phép đổ lỗi cho ai. Bội đờ lỗi cho người khác vậy mới sanh ra tục lệu với đờn bá.

Chúng khai tệ, không biết nói sao, bèn đờ hồn ra kêu xách me người mà chưởi, đờng ấy là người chi, xin khản quan phân đoán.

Mur den leroi chit trang (Muse noire cousee de fil blanc)

Từ mấy tháng nay L. T. T. V. với Công-luận hai báo coi thể đờng ý kiến trong sự hiện bát Nam-trung và Nông-cổ. Chữ khản quan cũng đã thấy bên nào thắng, bên nào bại rồi.

Nay bên Nông-cổ với Nam-trung, mấy ông nho gia vì hay xem Tam-quốc, thấy Tào-tháo thường hề muốn đánh Thực thì hòa với Ngô, hoặc muốn diệt Ngô thì lại thuận với Thục, kể ấy kêu là: Văn-giao-nhi-cần-công (giáo với ... mà đánh gần), bèn hiên kể cho ông Của rằng: Chúng ta đây chẳng khác là Tần với Sở, còn L. T. T. V. với Công-luận là Tề với Triệu. Tuy ... Triệu binh tương ít oi mà chúng nó có Lan-tương-Như (là ông Mưu), rất lanh lợi, ấy vậy hề ta huê với Công-luận rồi thì Mưu, Đĩnh, về ta, thành ra 3 báo, có lẽ nào làm không lại L. T. T. V. hay sao?

Ông Của nghe hiên kể hay, bèn cho với Liêm-Pha là ông Đĩnh đến mà tư tư. Ông Đĩnh giao kết với 2 báo ấy cách nào, thì không rõ, song le khi về nói lại với ông Mưu, thì ông Mưu nói: Nếu quan Huyền muốn hòa-nhà, thì phải mời hết các báo, thế gì lại mới có một mình Công-luận thế?

Nói rồi kể tiếp đờng danh thiệp nhơn vậy:

« Cher Monsieur Mru, seriez-vous assez aimable pour passer me voir à l'Imprimerie de l'Union ce soir vers

9 heures. J'aurai une communication interessante à vous faire.

Confraternellement vôtre.

Signé: Cúa.

Le 11 mai 1918.

« Ông Mưu yêu dấu, xin ông có lòng tốt, 9 giờ tối này xuống nhà In Union, tôi có việc thú vị cho ông biết ».

Nay lời: Cúa.

Ông Mưu trả lời, xin kiếu. Kế một chập ông Đĩnh tiếp đờng một cái thơ nhơn vậy:

Saigon, le 11 mai 1918.

Monsieur et cher confrere,

Kính lời cho quý hữu rõ, nguyên tôi có viết thơ mời quý hữu, M. Mưu, M. Thúc, M. Sát, đến nhà in tôi chiều nay mà bàn tính việc hòa hảo của các đờng đờng nghiệp ta, thiết tôi rất may mắn mà đờng ngọc âm của quý hữu hứa đến chiều nay. Song rũi vì M. Mưu mắc việc, có viết thơ xin kiếu, vậy nên tôi phải vội tam đi hàng cho quý-hữu rõ mà xin đành việc ấy lại qua ngày khác, thừa dịp rảnh cho đủ mặt rồi chúng ta sẽ đàm đạo cùng nhau.

Nay kính: Pour M. Ng.-v.-Cúa.

Ký tên: Sứ. (1)

Hơn ba tuần nay Công-luận thủ-khẩu như bình, rồi kỹ mới đây, sao lại tái-biến bát với Nam-trung? Thế thì mưu kế bất thành, bị Lan-tương-như phá hoại nhơn nguyên như thế như thế, thiên lý vị nhiên, vị nhiên!

Xin chư khản quan phân đoán coi cái mưu này lập ra có phải ý như lời tôi đờng trên đây chẳng. Bàng tôi nghĩ sai thì tôi xin chịu lỗi!

LE-BÁC-ÁI

(1) Cái thơ này nhờ C6-Giao đờng thuộc lòng mới có mà đàng ra đây.

Rút trong Nam-trung Nghĩa-sĩ-tử (Le pantheon)

Chi như mưa nhà, cái nhà mà thơ, ấy là lời nghị-luận, nào có phải định-luận đâu mà mấy ông vội thôi.

Ái rồi với M. Thúc là định-luận? Tác-ha tưởng chúng tôi là cuốn-sĩ hay sao, đi trường quấy rằng M. Của có phép định-luận trong vụ này, M. Của xuống đờ, đờn theo chèo chèo với quan Toàn-quyền, cực chẳng đã ngài hứa lờ, sau ngài nghe lại rằng người ta muốn phình ngài, nên ngài mới dạy người khác làm, chưa các kẻ xuống đờ mua chùa không cho nhập vào Hội Phái viên mới. Bởi vậy mới có người lập tờ cam-đoan từ bỏ cái lời

xương đờ mua chùa Ngọc hoàng đi, (nhé! quên, nhà ngôi cũ của chức Lưu-minh).

Nay nói rằng Chánh-phủ đờ giao cho một vị Lão-thành là quan lớn Kim lập hội Phái-viên quyền tiếm bá-tánh đờng lập Nghĩa-sĩ-tử, Toại-thay! Thoan quan lớn vui lòng đờ vào, tiền bá tánh biết bao, lo chỉ không thành nghĩa vụ. Thì công đờng ấy lại càng rặng về, tinh vui không xiết, lòng hờn nổi chi. mà ông Báo-ái phải khêu khích.

Quan lớn Kim lán, mang Trừu-định chánh đờn, chớ không phải đờ vào, phải nói cho trớ trớ tiếng an-nam nào!

Đờng nói với thành-linh là: Toại thay đờng Thuận trời Nghĩa. Kỳ thiết là vui, mà vui là vui gương kẻo là!

Tôi bịa bát cái xương đờ mua chùa Ngọc hoàng làm nghĩa-sĩ-tử, chớ không có biến-bát cái tư tưởng lập nghĩa-sĩ-tử, mà có khêu khích chi, nghe sao thuật lại vậy mà!

Mà người xuống đờ trước là M. Marx chớ không phải M. Của mà! LÊ-SÁC-ÁI

M. Cao-thò-Hàng.

Quý báo số 534, ngày 30 mai, Tiễn-sanh muốn biến-chánh những lời thơ của tiễn-thiếp đờng trong Công-luận số 133, nói về thời tục-tiền của Nguyễn-chánh-Sắt chớ bút Nông-cổ, thơ mà Tiễn-sanh đả rất qua quý báo kỹ rồi.

Bởi thấy ý tiễn-sanh muốn cho tiễn-thiếp ngoa-ngôn, tiện-thiếp hờn-guoi, nên phải ngừa lúc trẻ nghĩ an, gương ngài viết đời lời, gửi đến tiễn-sanh và Công-luận, xin ân-hành: vậy tiễn-sanh hãy chiếu luật báo-chương đờng thơ của tiễn-thiếp đờng, vụ qui-báo một trang, một khoản, vậy bài biến-chánh của tiễn-sanh, cho chư-khản quan làm đác.

Cao-tiên-Sanh.

Theo lời Cao-tiên-Sanh biến-bát đờ, tôi thêm nghĩ chắc tiễn-sanh vị nghĩa đờng-nghiệp mà thị-nhục tiện-thiếp chớng? tiễn-sanh vị Nguyễn-chánh-Sắt, nên buồn lời nghĩ cho tiễn-thiếp, ngoa-ngôn, không lý Nguyễn-chánh-Sắt, là một tay nhơ học, lại là chủ bút báo chương mà không tương lễ nghĩa, học thơ thời vô-phu. Cao-tiên-Sanh, tiễn-thiếp tuy quần vận, yếm mang, cánh chường phàn mỏng thì mặc dờn, ngôn-hành của tiễn-thiếp thường lại đám đàu giữa mắt khản-quan bày những lời thế tục. Chờ nghĩ của tiễn-sanh là lời nhục tiễn-thiếp đờ, tiễn-sanh ăn-năn [lấy, tiễn-thiếp chẳng đám nhiều lời.



Không có cái chi khoái cho bằng trước khi nghĩ trưa, hút một điếu thuốc BASTOS langsa rồi ngủ, thì đờng khoái cả con người thế

THUỐC LA VẦN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không rạo có họng, thì nên dùng thuốc hiệu này mà thôi. Vì thuốc này có các quan huyết-môn thì đỡ ở chứng đại-học đường ra, đừng độc-biện việc chề thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này vẫn bằng giấy JOB thật hiệu, thì không hiệu thuốc nào bằng hiệu này cả.

THẬT GIẤY VẦN THUỐC LA-HIỆU

JOB

ĐƯỢC SẴN HIỆU NÀY VÀ GIẤY VẦN THUỐC LA-HIỆU VÀ TRUYỀN ĐẾN SAIGON NĂM 1883 VÀ 1900

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu màu đỏ ký tại Tòa-án Nay con trai ông ấy là ông Pierre BARDOU nối nghiệp Hiệu giấy này đã được 450 cái Mè-day, 119 cái bằng vàng, 130 cái bằng Danh-dự. 62 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lãnh trung bán là: J.Z. Paulhae ở Toulouse, B4 de Strasbourg, số 72-74 ở Paris, Rue Beranger, số 21. Lãnh trung bán tại BOY LANDRY ở 19 đường Bonnard, Saigon. Đồng-dương là ông ở 19 đường Francis-Garnier. (Đồ-hồ Hoàn-kiểm ngay gốc Dừa Hả-nội).

Bán lẻ ở các hiệu thuốc là hoàn chu.

ĐƯỢC SẴN HIỆU NÀY VÀ GIẤY VẦN THUỐC LA-HIỆU VÀ TRUYỀN ĐẾN SAIGON NĂM 1883 VÀ 1900

Ài là chẳng biết Giấy văn thuốc là JOB, là hiệu giấy tốt nhất Giấy chấy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thỏ, mà chề theo phép vệ-sanh rất cần mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mao giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bọn-hiệu đã thura các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mao rói.

VẬY HỨT THUỐC HIỆU JOB là bảo thủ sức khỏe và lợi là lành mắt thuốc ngon.



CHƯ' HƯ' BÁ TỒN

Dầu bởi bình hoa mà hư mà tên hoặc bởi cơ khác mà liệt mà sao, thì cũng một cách trị mà thôi. Máu hư gần hoải thì phải dùng vị thuốc bổ huyết bổ cân mà trị mới hết bệnh. Khi mình mua thuốc Pilules Pink mà uống thì chẳng những là để bình mà lại là tống tiền. Vì lại thiên hạ người ta đã uống lành bình thiên số rồi, nay mình uống cũng sẽ chắc lành mạnh. Chớ như mình mua thuốc giả mà uống, thì bình đã chẳng lành mà phải mất tiền, tiền hết tất công lấy làm ham ư. Thuốc hoàn Pilules Pink trị bình sẽ như trở tay, vì nó đã trị được bình hàng nh' trắng-lai, vàng vàng óng óng v. v. cùng cả các bình liệt nhược thì mấy bình sơ sơ có trị như thần. Vì là thuốc này đã uống sẽ tiền mà mau lành bình.

PILULES PINK (Bổ hoàn tinh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trẻ tiếm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CĂN Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Trại tôi dùng toàn chàm-lai, trắc, gỗ đóng các món theo kiểu kim thời. (mặc chàm-thạch, thành của hay không mặc gỗ liền bốn kiểu. mặc chàm-thạch, thành của hay không mặc gỗ liền, bốn trụ, một trụ. Bàn lâu 12 trụ, bàn rượu, bàn Salon, bàn viết. Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ của hay chàm vàng, be, hai, một, vân vân. Nếu ông muốn đặt xin gói kiểu hay là đến tại nhà tôi lựa mua đồ có sẵn.

LỜI RAO

DÂN Lục-Tính-Tân-Văn. Ngợc-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 20 (không phí 0 \$ 40). 2 Tiền-cán-báo-hậu thứ 8. 0 30 3 Tương Lục-vân-Tiên ... 0 30



Thứ rượu này hay bổ nguyên khí. Trừ hàn nhiệt, Thêm sức cho trẻ tráng, Đờn ông và đờn bà. Làm cho thần thể ngộ tạng lực phủ thịnh. Giúp cho mau có con. Cách đơn rượu thuốc này nó làm cho trở nên một món thuốc nhất hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chớ rượu này là một món khai vị. Uống nó rất thanh tao. Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

KHẢ KÝ

Muốn cho khỏi làm lạc mà thiệt hại cho chủ qui khách thì hãng Dubonnet rao cho ai này hiệu rằng Rượu hiệu Dubonnet này là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng này mới cho bán hiệu tại Nam-ky, và Bắc-ky, Trung-ky và Cao-mao là Hãng BERTHET, CHARRIERE và CÔNG-TY đường Kinh-lấp, môn bài số 68, SAIGON.



Thuốc diêm hiệu này Bao quanh cả to mà lại vẫn chắc. — Có dán choàng một rọ giấy trắng ngoài bao. — Hút số này được toại chí tiêu diêm khoái lạc. Hiệu thuốc này là một hiệu rất hên, mà qui thấy cũng phải tránh. Hãng BERTHET, CHARRIERE và CÔNG-TY cửa vào số 68 & đường Kinh-lấp môn bài số 68, SAIGON

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savaon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác. Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này: Một là « Toni Kola Secretat ». Hai là: Saint Raphaël Ducos. Hàng này cũng có bán tù sắc tốt và chắc kham, hiệu là tù « Dubois Oudin ». Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này: Rượu chích trắng và chích đỏ trong thùng và chích ra ve. Rượu Champagnes: Vve Clicquot-Ponsardin. Roederer. Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure: B. et S. Perrier. Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey. Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc văn rói hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita. Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger. Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire. Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quet Đông-Dương và ngoài Bên-thủy, gần An-giam và ông quet Hàn-ôi (Tonkin) nữa. Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy: Maison DENIS FRÈRES, SAIGON.

Advertisement for F. MICHEL, CAFFORT Successeur & đường Cathbat số 36. Text includes: Có Một Minh Nhà Này có QUYỀN TRAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÔNG VÀ LÂM XE MÂY. TẠI THÀNH St-Étienne. Mà thời. Có Bán SÔNG cả thứ và đá liêu. BÉ. THUỐC, ĐẠN, XE-MÂY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. BỐ ĐÁ THÌ LẠI GIÁ RẺ. Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đi thư như vậy: M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Cathbat. — SAIGON.

TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG!

Ấy là của thường thiên hạ hằng ngày nói trong lúc gần ngủ bữa mà đang vội thụt đống đồ đường khi-lực mình đã hao tốn xong con làm lại.

Trong lúc nóng nực

Nếu Chư-tôn muốn ăn uống nhẹ học thường thì chớ khờ dùng những rượu khảm vị đơn sơ già đời (apéritifs frêlés) mà có nhiều khi luy dật lên rất hại sức kỹ trung một dôi khi lộn hại, đến đâu cũng có bán thứ rượu ấy. Hễ thường uống nó thì lần lần rượu ấy làm tiêu tán sức địch (la manquese) trong bao tử rồi lần lần nó làm cho mình thực bất tri kỷ vị.

Vì sao vậy?

Trước một khắc đồng hồ khi ngủ bữa mà dùng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ uống:

MỘT LY BÉ
NƯỚC

QUINA GENTIANE

Là thứ rượu của các thầy tu dùng San-Paulo (Espagne) đời, sử dụng là xit nóng nực, cũng như xit Đông-đương-la đây đây này này các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh hiệu thuốc là

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy tu ấy dùng cốt đường bát-hà mà thêm dôi đường làm cho đỡ nóng, mùi lại thanh tho, dầu cho ai mà hay kén lựa cũng chẳng chê dưng.

Phải nài

mọi tiệm mình mua các hiệu dán trên vỏ như vậy:

Nhà MAZET

đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Saigon, rất uống thử mà coi, thiệt quý như tôi tôi mới chẳng sai.

Có bán trong các tiệm hàng-xén

A. FRASSÈTO

Géomètre civil. — 108 B' Charner Saigon

LEVÉ DE PLANS-EXPERTISES

On demande de bons piqueurs
bons appointements

Tại nhà in ông P.-E. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom-Saigon

KIM-VÂN, KIỀU, ông P. Trương-vinh-Ký
in lại rồi.

Không hình 1900: Có hình 2900: Tiền
số 0210.

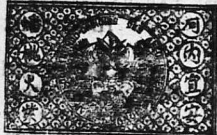
ATELIER de GRAVURE sur MÉTAUX & MIÉRO



Kính trình chư quý vị tôi có lập TIỆM KHÁC CÁN DẦU ĐỒNG VÀ MỎ THUNG (TIMBRES CUIVRE ET CAOUTCHOUC) bằng đồng, chạm mô bia đá cào thục đồ mã (pierres tombales), có đủ thứ con dấu in. Quý khách muốn dùng kiểu nào xin gửi thư cho tôi thì tôi sẽ gửi catalogue cho coi về y kiểu nào thì tôi hết lòng làm cho vừa ý về hình giá thiệt rẻ, lại rất đẹp ơn và cũng.

NGUYỄN-CHÍ-HOÀ
GRAVEUR
42, Rue Amiral-Dupré. — SAIGON

HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT
HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

LỜI KHUYÊN
(Conseil)

Chẳng những là thuốc điều Dịva là thuốc tốt nhất, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại nhờ sự dọn thuốc ấy một cách kỹ lưỡng, đến đời không còn một chút nhựa nào trong đó, nên hát nó dù dùng không hề bình hoạn. Bởi đó trong chũ-lớn ai mà biết lo ngừa bình hoạn ai hay sợ đau chùng mảy người ghiền thuốc thường bị, thì khê mua thuốc điều Dịva mà hát dùng thêm thuốc khác.

Có bán trong các tiệm hàng-xén và quán café.

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT MIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLET



Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đờng của quan lương-y GUILLET lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÍ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÁN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ ĐÀ, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO ĐAI, BỊNH CÚM, CHỀ CHỐC NGOÀI ĐÀ và bình có **TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.**

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rở tiền và rất hiệu nghiệm làm cho **HUYẾT RA TINH KHIẾT.** Những bệnh đờng BỜ ĐÀM hay là **MẬT** phát ra thì uống số hay lắm.

Bất kì thuốc trị đờng nào mà không có dấu kỳ tên **PAUL GAGE** thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ **THUỐC HOÀN XỔ** nên uống rất **ĐƠN THƯỜNG** **Bitter-Tonique Antiglaireux** của quan lương-y GUILLET.

Chẩn chủ trị thuốc này là nhà **PAUL GAGE FILS**, một họg làm chủ y học, ở đường **GREVILLE ST GERMAIN** môn bài số 1, ở tại số thành **PARIS.**

Và THỜNG CÁC ĐƯỢC PHÁP ĐẾU CỐ ĐÁN.

KHOAN CHẤT THỦY
(Nước suối Kim Thạch)



VICHY
PHÁP-QUỐC-TUYÊN

VICHY CÉLESTINS
Có bán nguyên vỏ và nửa vỏ. Trị bệnh đau Thận, đau dạ dày-quang, bệnh Phong-tuỵch-lâm-tích-ác. Đau mảy chổ 184-186.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan và bệnh đàu.
VICHY HOPITAL trị bệnh thương tí, trường nhiệt. Ấy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải coi cho đúng thứ hoặc nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TÈ
SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. Có hộp và có vỏ

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, hoàn thì dễ tiêu hóa.
COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình sạch nước suối (mới-khi-chất).

QUẠT MÁY DẦU HỒI HIỆU JOST

Dùng dầu hồi đốt đèn
cho máy chạy trong
30 GIỜ
tốn có **MỘT LITRE** thôi.

CÓ HAI THỨ QUẠT:
Một thứ lớn là **LE REX** bề đờng 4 = 45 giá là. 68 \$ 00 | Một thứ kêu là **L'OURAGAN** (dỏ báo) bề đờng 4 = 35, giá là. 100 \$ 00

Vấn **QUẠT MÁY** này
biến ra làm rất đẹp
con mắt, đá chắc,
rẻ mà lại tiện dùng vô cùng.

VIẾT THƯ MÀ HỎI SÁCH CÁCH VẪN KIỂU VÀ GIÁ CẢ TẠI:
Hàng Berthet, Charrière và Công-Ty
Ở ĐƯỜNG KINH-LẬP, MÔN BÀI SỐ 68 — SAIGON

Le Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER
Certifié le tirage à
Hàng noir cent exemplaires
Saigon le 7 Juin 1918